

PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM: TỔNG QUAN NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Nguyễn Trường Xuân, Trần Nguyệt Anh,
Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn Thị Tâm, Đồng Thanh Mai*

Khoa Kinh tế và Quản lý, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

*Tác giả liên hệ: dtmai@vnua.edu.vn

Ngày nhận bài: 23.10.2024

Ngày chấp nhận bài: 27.12.2024

TÓM TẮT

Kinh tế ban đêm là một động lực quan trọng trong sự phát triển đô thị, góp phần mở rộng quy mô kinh tế địa phương, tạo ra cơ hội việc làm, đồng thời nâng cao chất lượng đời sống văn hóa và xã hội cho người dân. Tổng quan những vấn đề lý luận và thực tiễn về kinh tế ban đêm, phát triển kinh tế ban đêm cần được hệ thống hoá một cách chi tiết. Dựa trên phương pháp tổng hợp tài liệu thứ cấp từ các cơ sở dữ liệu như Google Scholar, Science Direct và Proquest, bài viết hệ thống hóa những lý luận cơ bản về các khái niệm, đặc điểm, vai trò và các loại hình kinh tế ban đêm; nội dung phát triển của kinh tế ban đêm được khái quát bao gồm mở rộng quy mô, loại hình kinh doanh, tăng thời gian hoạt động và tối ưu hoá hệ thống cơ sở vật chất. Đồng thời, nghiên cứu cũng chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế ban đêm và kinh nghiệm phát triển kinh tế ban đêm từ việc tổng hợp tài liệu của các tác giả trong và ngoài nước, bao gồm thể chế và chính sách của Nhà nước, yếu tố đặc điểm dân cư, môi trường kinh doanh và môi trường văn hoá - xã hội.

Từ khoá: Kinh tế ban đêm, phát triển kinh tế ban đêm, tổng quan.

Night - time Economy Development: Theretical and Practical Overview

ABSTRACT

Night-time economy is an important driving force in urban development, contributing to expanding the scale of the local economy, creating job opportunities, and improving the quality of cultural and social life for people. The theory and practical of night-time economy and night-time economic development needs to be systematized in detail. Based on secondary documents from databases of Google Scholar, Science Direct and Proquest, the article systematizes the basic theories on concepts, characteristics, roles and types of night-time economy. The development content of night-time economy includes expanding the scale and types of business, increasing operating time and optimizing the infrastructure system. At the same time, the study also points out the factors affecting the development of night-time economy and night-time economic development experiences the from synthesizing documents of domestic and foreign authors including state institutions and policies, population characteristics, business environment and socio-cultural environment.

Keywords: Night-time economy, night-time economy development, overview.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khái niệm về hoạt động kinh tế ban đêm xuất hiện vào những năm 1970 tại châu Âu và bắt đầu phát triển tại các quốc gia khác trên thế giới vào những năm 1990. Kinh tế ban đêm là hoạt động kinh tế diễn ra từ 6 giờ tối đến 6 giờ sáng ngày hôm sau. Bản chất của nền kinh tế ban đêm và xu hướng trong hành vi tiêu dùng ban đêm rất khác nhau giữa các quốc gia và

thậm chí giữa các địa điểm khác nhau trong một quốc gia. Tuy nhiên kinh tế ban đêm bao gồm các hoạt động cơ bản như kinh doanh ẩm thực, văn hoá, nghệ thuật và giải trí... Ngày nay, kinh tế ban đêm được biết đến là một hoạt động đóng góp không nhỏ cho sự phát triển và đa dạng hoá các hoạt động kinh tế.

Các nghiên cứu về kinh tế ban đêm đã tiếp cận vấn đề từ nhiều góc độ, thể hiện sự đa dạng trong phương pháp và phạm vi phân tích. Một

số nghiên cứu khẳng định kinh tế ban đêm giúp tăng cường các hoạt động trao đổi xã hội, góp phần tăng cường sự ủng hộ của cộng đồng đối với du lịch đêm (Yaxi & cs., 2023). Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra tác động của kinh tế ban đêm đến hệ thống giao thông, điển hình như phân tích dịch vụ “Night Tube” tại London (McArthur & cs., 2019) và xây dựng chiến lược tổng thể cho hoạt động ban đêm từ các yếu tố văn hóa, kinh tế và môi trường (Mayor of London, 2020). Tại Trung Quốc, Li & cs. (2024) đã nghiên cứu sự phân tách giữa khu dân cư và kinh tế ban đêm, cùng với lạm dụng chất gây nghiện và áp lực đối với hệ thống y tế công cộng. Các nghiên cứu cũng đo lường giá trị gia tăng gộp và tác động đến việc làm, cũng như ảnh hưởng của kinh tế ban đêm đối với sức khỏe cộng đồng (Ashton & cs., 2018).

Tại Việt Nam, kinh tế ban đêm và phát triển kinh tế ban đêm được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm trong những năm gần đây. Nghiên cứu của Nguyễn Thu Hương & Cao Thị Phương Thủy (2020) đã khám phá tiềm năng kết hợp giữa du lịch và kinh tế ban đêm, trong khi Trần Thị Nguyệt Cẩm & cs. (2021) đánh giá tình hình phát triển kinh tế ban đêm trong bối cảnh quốc gia. Một nghiên cứu khác đã chỉ ra những rủi ro và hệ quả tiêu cực của mô hình phát triển kinh tế ban đêm, đồng thời đề xuất giải pháp phát triển bền vững (Nguyễn Thị Thanh Huyền, 2022). Ngoài ra, tác giả Trần Thị Thu Hương (2023) đã làm nổi bật những điểm mạnh, điểm yếu và thách thức đối với sự phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam. Kinh tế ban đêm cũng được Chính phủ Việt Nam quan tâm, thể hiện ở về “*Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam*” tại Quyết định số 1129/QĐ-TTg vào ngày 27/7/2020.

Mặc dù có nhiều nghiên cứu ở trong và ngoài nước về kinh tế ban đêm và phát triển kinh tế ban đêm. Tuy nhiên, tại Việt Nam chưa có công trình nào hệ thống đầy đủ các khái niệm, đặc điểm, vai trò của kinh tế ban đêm; các giải pháp phát triển kinh tế ban đêm và các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế ban đêm. Bằng việc sử dụng dữ liệu thứ cấp thu thập được từ sách, báo, tạp trí trên các nền tảng dữ liệu

như Google Scholar, Science Direct và Proquest, nghiên cứu nhằm mục đích tổng quan và hệ thống hoá các lý luận về phát triển kinh tế ban đêm, từ đó làm nền tảng lý luận cho các nghiên cứu có liên quan.

2. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA KINH TẾ BAN ĐÊM

2.1. Một số khái niệm về kinh tế ban đêm

Kinh tế ban đêm là một khái niệm có cách tiếp cận đa chiều, tùy vào từng quốc gia. Phạm vi định nghĩa về kinh tế ban đêm có sự thay đổi phụ thuộc vào xu hướng và hành vi tiêu dùng ban đêm giữa các quốc gia, cũng như sự đa dạng, tính năng động của văn hoá, kinh tế, xã hội của quốc gia đó (Nguyễn Thanh Tuong, 2022).

Khái niệm “Kinh tế ban đêm” (Night-time economy) xuất hiện lần đầu tiên khi được sử dụng để mô tả một chuỗi các sự kiện văn hóa về đêm trong “Chương trình mùa hè Estate Romana” tại Rome vào năm những năm 1970. Ban đầu, với đối tượng phục vụ chủ yếu của các hoạt động kinh doanh về đêm là công nhân và tầng lớp lao động, khái niệm này đã gặp phải sự khởi đầu không thuận lợi, thường bị gắn mác tiêu cực như “nền kinh tế cồn” hay “nền kinh tế hỗn loạn”. Điều này xuất phát từ sự gia tăng tội phạm, bạo lực và hành vi phá hoại liên quan đến việc kéo dài giờ hoạt động của các quán bar và mức tiêu thụ rượu bia giá rẻ tăng cao (Chen & cs., 2020; Yaxi & cs., 2022).

Ngày nay, kinh tế ban đêm đã phản ánh tầm quan trọng về kinh tế và giá trị văn hóa của các hoạt động diễn ra ngoài giờ làm việc thông thường (Sound & Andreina, 2018), được xem là một phần quan trọng trong lĩnh vực du lịch và sự sôi động của đô thị, với doanh thu từ du lịch chiếm ít nhất 15% tổng doanh thu tại các trung tâm đô thị (Christou & cs., 2022). Trong nhiều thập kỷ qua, khái niệm này đã trở nên nổi bật tại nhiều thành phố của châu Âu như Paris, Toulouse, Zurich, Amsterdam... và đã lan rộng sang các thành phố lớn ở châu Á như Tokyo, Bangkok, Bắc Kinh... như một xu hướng thúc

đẩy sự phát triển kinh tế và cải thiện thu nhập của người dân địa phương (Li & cs., 2024; Nguyen Thanh Tuong, 2022).

Bản chất và phạm vi của định nghĩa về kinh tế ban đêm có thể thay đổi tùy theo khu vực pháp lý, phụ thuộc vào quy định địa phương, chuẩn mực văn hóa, tính khả dụng của các hoạt động ban đêm và xu hướng tiêu dùng (Chen & cs., 2020). Khái niệm này bao gồm tất cả các hoạt động xã hội, văn hóa và sản xuất diễn ra từ 18 giờ tối hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau (Sound & Andreina, 2018), bao gồm các hình thức giải trí như quán bar, câu lạc bộ, nhà hàng, rạp chiếu phim - được gọi chung là các cơ sở hiếu khách và dịch vụ vận chuyển hoạt động vào ban đêm (Abraham & cs., 2018).

Tại Việt Nam, thuật ngữ “*kinh tế ban đêm*” lần đầu được nhắc đến tại “*Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam*”. Theo đề án này thì kinh tế ban đêm được định nghĩa là tập hợp bao gồm dịch vụ văn hóa - giải trí (như các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, biểu diễn tại nhà hát, âm nhạc, chương trình giải trí, lễ hội và sự kiện), dịch vụ ăn uống (như nhà hàng và quán bar), dịch vụ mua sắm (tại các chợ và khu thương mại) và du lịch (tại các địa điểm tham quan, di tích văn hóa và công trình kiến trúc).

Như vậy, có nhiều cách hiểu khác nhau về kinh tế ban đêm, nhưng có điểm chung là thuật ngữ dùng để chỉ các hoạt động tạo ra lợi nhuận, diễn ra từ 6 giờ chiều hôm trước tới 6 giờ sáng hôm sau, bao gồm trong cả lĩnh vực kinh tế, văn hoá, du lịch nhằm góp phần phát triển kinh tế. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả chỉ tập trung vào các lý luận về kinh tế ban đêm theo nghĩa hẹp, truyền thống, không bao gồm các loại hình kinh doanh vào khung giờ đêm trên nền tảng Internet (Kinh tế số).

2.2. Vai trò của kinh tế ban đêm

Vương quốc Anh được xem là quốc gia tiên phong trong việc phát triển kinh tế ban đêm một cách có tổ chức, với Hiệp hội Ngành công nghiệp Ban đêm ra đời nhằm giám sát và thúc đẩy các hoạt động liên quan (Ashton & cs., 2018). Bên cạnh các nước châu Âu, Mỹ cũng là

một trong những quốc gia có sự phát triển mạnh mẽ nền kinh tế về đêm. Theo đó, thủ đô New York (Mỹ) được mệnh danh là “Thành phố không bao giờ ngủ”. Tại châu Á, Nhật Bản và Trung Quốc được xem là quốc gia mới nhất của châu Á có nhiều chính sách, kế hoạch để “thấp sáng” kinh tế ban đêm. Trong đó, Trung Quốc là quốc gia có nhiều chính sách mạnh mẽ để thúc đẩy nền kinh tế ban đêm phát triển, không chỉ tập trung vào ăn uống và mua sắm mà còn mở rộng sang du lịch, giải trí và dịch vụ văn hóa nhằm kích thích tiêu dùng. Chính phủ Trung Quốc hỗ trợ tài chính, giảm giá điện, nước cho các doanh nghiệp ban đêm đạt tiêu chuẩn (Lin & Zhou, 2021; Lê Chí Phương & cs., 2022; Yaxi & cs., 2023).

Từ việc coi kinh tế ban đêm chủ yếu là các hoạt động không lành mạnh, phá huỷ trật tự xã hội, gây nhiều rủi ro cho quốc gia, kinh tế ban đêm dần cải thiện vị trí, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo công ăn việc làm, gia tăng thu nhập cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế, phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở vật chất và kết nối, giữ gìn văn hoá truyền thống (Lê Thị Thu Hương & Vũ Văn Hà, 2023).

Thứ nhất, kinh tế ban đêm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, đặc biệt thông qua việc tăng cường doanh thu từ các cơ sở giải trí và ăn uống như quán bar, câu lạc bộ đêm, chợ đêm, nhà hàng, quán. Giá trị của nền kinh tế ban đêm không chỉ dừng lại ở những đóng góp trực tiếp về doanh thu, mà còn mở rộng đến việc gia tăng tổng sản phẩm quốc nội và giá trị gia tăng gộp cho tài thiết các khu vực đô thị trọng điểm. Điều này giúp duy trì sự sôi động kinh tế tạo đà cho sự phát triển bền vững của các khu vực đô thị và tăng nguồn thu thuế cho Nhà nước (Christine & cs., 2018; Wu & cs., 2021; Chen & cs., 2022)

Thứ hai, các hoạt động kinh tế ban đêm giúp thu hút khách du lịch, đặc biệt tại các đô thị lớn, nơi các hoạt động giải trí về đêm trở thành điểm nhấn văn hóa độc đáo. Các chợ đêm sôi động, chương trình nghệ thuật phong phú, trải nghiệm ẩm thực đặc sắc, cùng với các sự kiện tổ chức vào ban đêm không chỉ làm phong

phụ thêm đời sống đô thị mà còn trở thành những sản phẩm du lịch hấp dẫn, tạo ấn tượng sâu sắc cho du khách quốc tế (Nguyễn Thu Hương & Cao Thị Phương Thủy, 2020; Lê Chí Phương & cs., 2022).

Thứ ba, kinh tế ban đêm còn tạo nền tảng cho sự phát triển văn hóa và kết nối xã hội. Tại các đô thị hàng đầu thế giới như London, New York và Bắc Kinh, nền kinh tế ban đêm đã trở thành biểu tượng của sự sôi động ở đô thị, đồng thời đóng góp quan trọng vào việc nâng cao vị thế của ngành công nghiệp văn hóa (Trần Thị Nguyệt Cầm & cs., 2021; Lê Chí Phương & cs., 2022). Ở Việt Nam, các hoạt động văn hóa về đêm như biểu diễn nghệ thuật truyền thống, lễ hội đường phố tại những trung tâm lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng đang từng bước khẳng định bản sắc độc đáo và tạo nên nét đặc trưng riêng về ngành công nghiệp giải trí cho từng địa phương (Nguyễn Thu Hương & Cao Thị Phương Thủy, 2020).

Thứ tư, kinh tế ban đêm giúp tối ưu hóa và khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có, bao gồm các khu vui chơi giải trí, nhà hàng, trung tâm thương mại và hệ thống giao thông công cộng. Việc mở rộng thời gian hoạt động của các cơ sở này vào ban đêm không chỉ nâng cao hiệu suất sử dụng mà còn góp phần giảm thiểu áp lực vận hành vào ban ngày. Nhiều quốc gia đã triển khai các tuyến tàu điện ngầm và xe buýt phục vụ vào ban đêm, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế về đêm, đồng thời nâng cao trải nghiệm của cư dân và du khách (Phạm Thị Tường Vân, 2021).

Thứ năm, kinh tế ban đêm góp phần tạo công ăn việc làm và dịch chuyển cơ cấu lao động theo hướng hiện đại (Nguyễn Thanh Tuong, 2022). Hoạt động kinh tế này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn tạo ra hàng loạt cơ hội việc làm mới, từ các ngành dịch vụ trực tiếp đến những ngành phụ trợ, góp phần gia tăng thu nhập cho người dân và ổn định trật tự xã hội. Nhu cầu lao động làm việc trong lĩnh vực kinh tế ban đêm không chỉ giới hạn ở những công việc truyền thống như bồi bàn, đầu bếp và nhân viên phục vụ, mà còn mở rộng sang các lĩnh vực như

vận tải, kỹ thuật, quản lý, bảo vệ, nhân viên vệ sinh, kỹ sư, chuyên gia công nghệ thông tin, nghệ sĩ biểu diễn và tổ chức sự kiện (Lê Mạnh Hùng, 2021; Lê Thị Thu Hương & Vũ Văn Hà, 2023).

2.3. Đặc điểm của kinh tế ban đêm

Về *thời gian*, khái niệm kinh tế ban đêm, theo hầu hết các tài liệu, được hiểu là các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra trong khoảng thời gian từ 6 giờ tối hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau. Định nghĩa này thường được phân biệt rõ ràng với “nền kinh tế chiều tối” - diễn ra trong khoảng 5 đến 6 giờ chiều cho đến 10 giờ tối, nhằm nhấn mạnh sự khác biệt về tính chất và khung thời gian vận hành giữa hai loại hình kinh tế, với kinh tế ban đêm đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy các hoạt động giải trí, văn hóa và dịch vụ ngoài giờ hành chính (Abraham & cs., 2018; Sound & Andreina, 2018; Philpot & cs., 2019).

Về *lĩnh vực*, kinh tế ban đêm bao trùm toàn bộ các hoạt động diễn ra sau giờ làm việc thông thường, được phân loại thành ba nhóm dịch vụ chính: (i) văn hóa và giải trí; (ii) ẩm thực; (iii) mua sắm và du lịch. Những lĩnh vực này không chỉ thúc đẩy sự sôi động của đô thị về đêm mà còn góp phần đáng kể vào tăng trưởng kinh tế. Ngoài ra, kinh tế ban đêm còn mở rộng sang các dịch vụ quan trọng khác như logistics, vận tải công cộng, dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, chăm sóc y tế và hệ thống tư pháp hoạt động suốt 24 giờ. Điểm khác biệt này cho phép phân biệt rõ giữa các hoạt động thuộc nền kinh tế ban đêm, tập trung vào việc cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của cộng đồng, với các hoạt động kinh tế đêm khác như sản xuất, vận chuyển, hoặc các công việc đặc thù không nhằm phục vụ mục đích giải trí hay tiêu dùng, mà tập trung vào chức năng vận hành và sản xuất công nghiệp (Abraham & cs., 2018; Sound & Andreina, 2018, 2018; Philpot & cs., 2019; McArthur & cs., 2019; Vu Ngoc Xuan & cs., 2020; Chen & cs., 2020; Li & cs., 2023).

Về *không gian*, hoạt động kinh tế ban đêm chủ yếu phát triển tại các đô thị lớn và khu vực

nội thành, nơi có sự phát triển đồng bộ về hạ tầng và các điều kiện xã hội như hệ thống giao thông thuận lợi, mức độ an ninh cao và dân số trẻ (Abraham & cs., 2018). Các hoạt động này diễn ra tại nhiều địa điểm phong phú, từ quán bar, câu lạc bộ, nhà hàng, nhà hát, rạp chiếu phim đến sông bậc, khách sạn và quán cà phê vỉa hè. Bên cạnh đó, các trung tâm giải trí gia đình, phòng tập gym, cửa hàng bán lẻ hoạt động muộn, viện bảo tàng, phòng trưng bày nghệ thuật và bãi đỗ xe về đêm cũng là những thành phần quan trọng góp phần vào sự sôi động của nền kinh tế này (Sound & Andreina, 2018; Philpot & cs., 2019).

Về đối tượng, các hoạt động kinh doanh truyền thống kinh tế ban đêm nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của cả cộng đồng địa phương và du khách quốc tế, đặc biệt là những du khách đến từ các quốc gia có múi giờ chênh lệch, thường tìm kiếm các hoạt động về đêm để khám phá và trải nghiệm văn hóa, giải trí độc đáo (Bùi Nhật Quỳnh & Thân Trọng Thụy, 2017; Kaestle & cs., 2018). Các hoạt động kinh tế ban đêm cũng dần thu hút nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư và các đơn vị đoàn thể trong việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ phù hợp với thời gian ban đêm (Trần Thị Nguyệt Cẩm & cs., 2021; Li & cs., 2024). Tuy nhiên, có một bộ phận không nhỏ các hoạt động kinh tế ban đêm hướng tới những đối tượng xấu trong xã hội như gái mại dâm, tội phạm trộm cắp, người nghiện ma túy... gây ra nhiều rủi ro tiềm ẩn cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế (Vũ Văn Hà & Lê Thị Thu Hương, 2023).

2.4. Các loại hình phổ biến của kinh tế ban đêm

Dịch vụ ăn uống, đây là hoạt động chiếm vị trí chủ đạo trong nền kinh tế ban đêm, bao gồm đa dạng các hình thức từ nhà hàng, quán ăn, chợ đêm đến các cửa hàng tiện lợi hoạt động sau giờ làm việc thông thường. Những cơ sở này đáp ứng nhu cầu ẩm thực đa dạng của người tiêu dùng vào buổi tối và đêm khuya, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy dòng chảy kinh tế ngoài giờ, thu hút khách hàng

không chỉ là cư dân địa phương mà còn cả khách du lịch, góp phần tạo động lực cho sự phát triển bền vững của các khu vực đô thị (Fedeli & Lennon, 2017; Sound & Andreina, 2018; Abraham & cs., 2018; Morano & cs., 2020; Vu Ngoc Xuan & cs., 2020; Lê Trần Thanh Liêm & cs., 2022; Phan Trang Hoài, 2022; Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

Dịch vụ văn hóa - giải trí, kinh tế ban đêm bao quát một loạt các hoạt động đa dạng như rạp chiếu phim, các buổi biểu diễn nghệ thuật, hòa nhạc, nhà hát, lễ hội văn hóa, sự kiện âm nhạc ngoài trời, chương trình nghệ thuật đường phố, cùng với các hình thức giải trí phổ biến khác như karaoke, quán bar và câu lạc bộ đêm. Những hoạt động này không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng về đêm của người dân mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành dịch vụ và gia tăng sức hút du lịch cho các đô thị năng động (Sound & Andreina, 2018; Nguyễn Thu Hương & Cao Thị Phương Thủy, 2020; Trần Thị Nguyệt Cẩm & cs., 2021; Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

Dịch vụ mua sắm và du lịch, kinh tế ban đêm bao gồm đa dạng các loại hình hoạt động, từ chợ đêm, trung tâm thương mại, đến các cửa hàng bán lẻ, khu tổ hợp thương mại. Chợ đêm không chỉ là điểm đến mua sắm mà còn là nơi giao thoa văn hóa và nghệ thuật, thu hút du khách với sự đa dạng hàng hóa và không khí sôi động về đêm. Trung tâm mua sắm và các khu thương mại lớn mở cửa đến khuya đáp ứng nhu cầu mua sắm ngoài giờ hành chính, trong khi các cửa hàng nhỏ lẻ và hệ thống bán hàng lưu động tăng cường tính linh hoạt, phục vụ cả khách địa phương lẫn du khách. Những hoạt động này không chỉ thúc đẩy tiêu dùng mà còn góp phần gia tăng doanh thu cho ngành du lịch, đồng thời tạo nên bản sắc kinh tế và văn hóa đặc trưng cho các khu vực đô thị (Hoàng Thị Hương & cs., 2023).

Ngoài ra, kinh tế ban đêm còn bao trùm một loạt các dịch vụ thiết yếu khác như logistics, hệ thống vận tải công cộng và tư nhân hoạt động ban đêm, bao gồm taxi, xe buýt đêm và các dịch vụ gọi xe công nghệ (McArthur & cs.,

2019; Chen & cs., 2020). Đặc biệt, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khẩn cấp, bệnh viện, nhà thuốc và các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ 24/7 cũng đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoạt động liên tục của nền kinh tế ban đêm, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân trong khung giờ ngoài giờ hành chính (Abraham & cs., 2018; Sound & Andreina, 2018; Ashton & cs., 2018; Philpot & cs., 2019; Li & cs., 2023).

3. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM

3.1. Quy hoạch địa điểm cho phát triển kinh tế ban đêm

Kinh tế ban đêm đang mở rộng nhanh chóng về quy mô, vượt khỏi giới hạn của các khu vực trung tâm đô thị, thu hút sự tham gia của nhiều nhóm đối tượng khác nhau với nhịp sống và thói quen tiêu dùng đa dạng. Người lao động thường tham gia vào các hoạt động vào buổi tối sớm, trong khi giới trẻ có xu hướng tận hưởng các dịch vụ muộn hơn vào đêm. Các gia đình thường lựa chọn trải nghiệm các hoạt động giải trí này vào dịp cuối tuần, tạo ra một bức tranh phong phú và đa chiều cho kinh tế ban đêm, việc mở rộng quy mô kinh tế ban đêm nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và du khách (Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp, 2021; Bùi Xuân Nam, 2023).

Quy hoạch để mở rộng quy mô phát triển kinh tế ban đêm không chỉ dừng lại ở các thành phố lớn, mà được mở rộng ở các thành phố có tiềm năng, đặc biệt tiềm năng du lịch. Các hoạt động kinh tế ban đêm cũng cần được mở rộng đầu tư, không dừng lại ở quy mô nhỏ mà cần có phát triển theo quy mô lớn, theo chuỗi mục tiêu thu hút người tiêu dùng và giảm giá thành sản phẩm. Trong đó rất cần sự tham gia, liên kết của các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để gia tăng hiệu quả kinh doanh (Vũ Văn Hà & Lê Thị Thu Hương, 2022).

3.2. Mở rộng các loại hình kinh doanh hợp pháp ban đêm

Các hoạt động kinh tế ban đêm không chỉ tập trung vào ăn uống và mua sắm mà còn bao

gồm du lịch, giải trí và các dịch vụ văn hóa nhằm thúc đẩy tiêu dùng vào ban đêm (Zhao, 2019; Lin & Zhou, 2021). Để tận dụng tối đa nguồn lực, các mô hình kinh doanh đa dạng hơn như chợ đêm, phố ẩm thực, cửa hàng tiện lợi mở cửa 24/7, cùng với các khu vực giải trí nổi tiếng (Trần Thị Nguyệt Cẩm & cs., 2021). Sự phong phú này không chỉ phản ánh nhu cầu của người tiêu dùng mà còn góp phần tạo nên động lực phát triển kinh tế tại các đô thị.

Để tăng cường các dịch vụ văn hóa và giải trí vào ban đêm, việc tổ chức nhiều lễ hội và sự kiện nhằm nâng cao trải nghiệm cho cư dân và du khách, đồng thời khuyến khích các quán ăn, quán bar và địa điểm giải trí mở cửa lâu hơn là cần thiết (Hoàng Thị Hương & cs., 2023). Hơn nữa, các dịch vụ hỗ trợ cho mở rộng quy mô và các loại hình kinh tế ban đêm cần đa dạng và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ban đêm như đảm bảo an ninh trật tự hoạt động 24/24h, ứng dụng công nghệ trong logistic, hệ thống điện chiếu sáng...

3.3. Tăng thời gian hoạt động

Mặc dù kinh tế ban đêm được định nghĩa là các hoạt động kinh doanh buôn bán diễn ra từ 6 giờ tối hôm trước tới 6 giờ sáng hôm sau. Tuy nhiên, trên thực tế, không phải tất cả các quốc gia, các thành phố đều cho phép các hoạt động kinh tế ban đêm hoạt động trong khung thời gian này. Vì vậy, tùy vào đặc điểm và chiến lược phát triển kinh tế ban đêm, cần điều chỉnh quy định về thời gian hoạt động của các cơ sở kinh doanh, đặc biệt là các cơ sở không phục vụ rượu, nhằm khuyến khích người dân tham gia vào các hoạt động ngoài trời và thúc đẩy các hoạt động kinh doanh sau giờ hành chính, từ đó tạo ra một môi trường kinh tế ban đêm sôi động (Bùi Nhật Quỳnh & Thân Trọng Thụy, 2017; Mayor of London, 2020).

Để khuyến khích người kinh doanh mở rộng thời gian làm việc của mình, chính phủ các nước cần có những biện pháp hỗ trợ tài chính, như giảm giá điện và nước cho các doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn hoạt động vào ban đêm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nền

kinh tế ban đêm (Zhao, 2019; Lin & Zhou, 2021; Yaxi & cs., 2023).

3.4. Tối ưu hóa cơ sở hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ

Nhằm tạo động lực và kích thích các hoạt động kinh tế ban đêm phát triển, một số quốc gia đã tích cực cải thiện hạ tầng kinh tế ban đêm, không chỉ mở rộng giờ hoạt động của cơ sở giải trí mà còn tái cấu trúc không gian công cộng. Sự phát triển này đã tạo ra hàng trăm nghìn việc làm trong lĩnh vực văn hóa và nghệ thuật, dịch vụ vui chơi giải trí và nhà hàng quán ăn. Chính quyền các địa phương cũng cần cải cách luật cấp phép để thúc đẩy các hoạt động ban đêm một cách hiệu quả hoặc áp dụng các mô hình quản lý kinh tế ban đêm giúp đo lường ảnh hưởng của hoạt động giải trí đến kinh tế và văn hóa, từ đó hỗ trợ quy hoạch đô thị hiệu quả hơn (Georgina, 2020). Hệ thống cơ sở vật chất cần cải thiện bao gồm đường xá, hệ thống chiếu sáng, hạ tầng giao thông với phương tiện công cộng hoạt động xuyên đêm và camera an ninh và mạng lưới internet công cộng như wifi miễn phí và 3G/4G/5G cần được cải thiện để bảo đảm an toàn và tiện nghi cho người tham gia (McArthur & cs., 2019; Nguyen Thanh Tuong, 2022).

3.5. Tăng cường hoạt động truyền thông, quảng bá về hoạt động kinh tế ban đêm

Hoạt động kinh tế ban đêm không chỉ bao gồm các dịch vụ ăn uống, giải trí mà còn cả nhiều hoạt động văn hoá, nghệ thuật... Vì vậy quảng bá, truyền thông về các hoạt động này là vô cùng quan trọng, để du khách và người dân biết tới, đồng thời tăng cường danh tiếng, uy tín và thương hiệu của điểm đến (Thành Nam, 2024).

Quảng bá về điểm đến của hoạt động kinh tế ban đêm hiện rất đa dạng và phong phú, thông qua nhiều kênh truyền thông. Các hướng tuyên truyền truyền thống như viết bản tin đăng trên báo, đài, Internet... vẫn cần sử dụng. Bên cạnh đó, có thể sử dụng các công cụ truyền thông mới như mạng xã hội (Facebook, Zalo, Tiktok...) hoặc thuê các KOL chuyên nghiệp

quảng cáo tại các điểm bán hàng hoặc điểm trình diễn nghệ thuật... trong một khung giờ, ở khoảng thời gian nhất định.

4. YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM

4.1. Thể chế và chính sách của chính phủ

Chính phủ đóng vai trò chủ chốt trong việc định hình và hỗ trợ phát triển kinh tế ban đêm thông qua các chính sách và khung pháp lý. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, hộ kinh doanh và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này, cần có sự phối hợp đồng bộ hơn giữa các cơ quan quản lý (Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

Bên cạnh đó, Nhà nước có thể hỗ trợ phát triển kinh tế ban đêm thông qua các quy định về giờ kinh doanh, hỗ trợ tài chính và cấp phép cho các dịch vụ ban đêm như giao thông công cộng, chiếu sáng, giảm thuế cho doanh nghiệp kinh doanh vào ban đêm ở một số lĩnh vực nhất định, các chính sách này không chỉ khuyến khích doanh nghiệp mà còn đảm bảo an ninh trật tự, điều chỉnh hoạt động kinh doanh vào ban đêm, tạo môi trường phát triển lành mạnh (Bùi Xuân Nam, 2023; Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp, 2021; Vũ Văn Hà & Lê Thị Thu Hương, 2022).

Bên cạnh việc ban hành các chính sách, chính phủ đóng vai trò thiết yếu trong việc hạn chế các tác động tiêu cực tiềm ẩn của nền kinh tế ban đêm, thông qua việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, y tế và vệ sinh môi trường. Các quốc gia/địa phương cần kiểm soát các doanh nghiệp tuân thủ trách nhiệm xã hội, duy trì an ninh khu vực, đảm bảo chất lượng sản phẩm, tuân thủ quy định đạo đức và hợp tác chặt chẽ với chính quyền để góp phần xây dựng một nền kinh tế ban đêm phát triển bền vững. Đồng thời, cần ban hành những quy định chặt chẽ và tăng cường công tác phòng chống tội phạm để hạn chế mặt trái của những lĩnh vực kinh tế ngầm trong khung thời gian này.

Yếu tố pháp lý trong việc kiểm soát các hoạt động ban đêm giải quyết những lo ngại về an

ninh và an toàn xã hội. Các khu trung tâm hoạt động vào ban đêm thường bị ảnh hưởng bởi các nhóm thanh niên cùng với vấn đề xã hội như mại dâm và ma túy, bạo lực hoặc quấy rối tình dục. Tăng cường quản lý các hoạt động như bán rượu, đảm bảo an toàn công cộng và giảm thiểu tệ nạn xã hội là yếu tố then chốt để phát triển kinh tế ban đêm bền vững (Nguyễn Thị Thanh Huyền, 2022).

Việc thiết lập hệ thống thể chế rõ ràng, chuyên biệt đặc thù phù hợp loại hình kinh tế ban đêm khuyến khích người dân và tổ chức đầu tư phát triển trong lĩnh vực này. Ngược lại, tại một số quốc gia hoặc địa phương khi thiếu các chính sách quản lý chuyên biệt, chưa quy hoạch rõ ràng sẽ dẫn đến sự hạn chế trong việc phát triển kinh tế ban đêm hoặc phát triển chưa hiệu quả, kém bền vững, khó thu hút doanh nghiệp và hộ kinh doanh sẵn sàng tham gia (Phạm Tiến Đạt, 2021; Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

4.2. Đặc điểm dân cư

Cơ cấu và mật độ dân cư, bao gồm cả khách du lịch nội địa và ngoại địa, đóng vai trò quyết định trong khả năng phát triển nền kinh tế ban đêm. Với quy mô gia đình ngày càng thu hẹp và xu hướng sống độc thân hoặc kết hôn muộn gia tăng, nhu cầu cải thiện hệ thống giáo dục, mở rộng ngành dịch vụ và đa dạng hóa các loại hình giải trí trở nên thiết yếu. Kinh nghiệm từ London (Anh) cho thấy sự đa dạng trong nhóm người cảm thấy thoải mái khi tham gia vào môi trường công cộng vào ban đêm, không phân biệt giới tính, tuổi tác, dân tộc hay hoàn cảnh kinh tế xã hội, là một chỉ báo quan trọng cho sự thành công của chính sách phát triển kinh tế ban đêm (Mayor of London, 2020; Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

Ngoài ra chất lượng và quy mô nguồn nhân lực cũng đóng vai trò cốt lõi trong việc bảo đảm hiệu quả của kinh tế ban đêm. Đào tạo và phát triển nhân lực được các quốc gia đặc biệt chú trọng, với việc tạo điều kiện cho người lao động làm việc ban đêm trong môi trường an toàn và trang bị các kỹ năng cần thiết cho ngành dịch

vụ và giải trí. Đồng thời, việc bảo đảm điều kiện làm việc và quyền lợi cho người lao động không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh (Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp, 2021; Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa, 2022; Bui Nam Xuan, 2023).

4.3. Môi trường kinh doanh

Một môi trường kinh doanh ổn định và thuận lợi, được xây dựng trên cơ sở các chính sách thuế minh bạch, hỗ trợ tài chính, cùng với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, đóng vai trò thiết yếu trong việc khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào nền kinh tế ban đêm. Để tối ưu hóa hoạt động, các doanh nghiệp cần nhận được sự hỗ trợ trong việc giảm thiểu chi phí vận hành, cấp phép một cách nhanh chóng và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn lao động. Những yếu tố này sẽ giúp doanh nghiệp tập trung vào việc mở rộng danh mục dịch vụ và sản phẩm phục vụ cho thị trường vào ban đêm (Bui Nam Xuan, 2023).

Ở bất kỳ môi trường kinh doanh nào có thể xuất hiện các xung đột có thể phát sinh giữa những nhóm tham gia vào hoạt động giải trí ban đêm, bao gồm người tiêu dùng, cư dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý. Đặc biệt, sự gắn kết cảm xúc giữa cư dân và khách du lịch, thể hiện qua tương tác, niềm tin, và hành vi chung, ảnh hưởng lớn đến mức độ ủng hộ của cư dân đối với sự phát triển du lịch. Điều tiết sự khác biệt về ý định hành vi và sự khác biệt trong mức độ ủng hộ thực tế giúp tăng cường mối liên kết giữa các tác nhân tham gia vào nền kinh tế ban đêm và kiến tạo nên một môi trường kinh doanh hiệu quả (Yaxi & cs., 2023).

Xu hướng tiêu dùng của người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, đóng vai trò quan trọng không kém khi xem xét môi trường kinh doanh của các hoạt động kinh tế ban đêm. Thế hệ gen Z và những người trẻ tuổi hiện nay thể hiện khuynh hướng di chuyển xa hơn và sẵn sàng, tích cực tham gia vào các hoạt động giải trí, mua sắm và ẩm thực vào buổi tối và ban đêm. Họ không ngần ngại chi tiêu cho các dịch vụ và sản phẩm phục vụ ban đêm, từ đó tạo ra nguồn thu đáng

kể cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực này. Do đó, việc hiểu và nắm bắt xu hướng tiêu dùng của nhóm đối tượng này là thiết yếu để các doanh nghiệp có thể phát triển các sản phẩm và dịch vụ phù hợp, đáp ứng chính xác nhu cầu và sở thích của họ (Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp, 2021; Nguyen Ngoc Son & cs., 2023).

4.4. Môi trường văn hóa - xã hội

Các hoạt động văn hóa và xã hội đa dạng cũng là yếu tố khách quan quan trọng trong việc phát triển kinh tế ban đêm. Ở những địa phương có nhiều sự kiện như lễ hội, nghệ thuật đường phố, biểu diễn âm nhạc và các hoạt động giải trí vào ban đêm sẽ giúp thu hút đông đảo du khách và kích thích tiêu dùng mạnh mẽ, là căn cứ để xây dựng các chiến lược phát triển kinh tế ban đêm. Đặc trưng văn hóa của từng khu vực tạo nên sự phong phú và sức hấp dẫn riêng biệt cho các hoạt động kinh tế ban đêm, từ đó định hình bản sắc đô thị và nâng cao lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực du lịch và dịch vụ (Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp, 2021; Christine, 2018).

5. KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BAN ĐÊM

Phát triển hoạt động kinh tế ban đêm là một chủ đề hay và hấp dẫn, được nhiều tác giả trong và ngoài nước quan tâm.

5.1. Trong nước

Nghiên cứu của tác giả Nguyễn Hoàng Phương (2020) với chủ đề “*Thực trạng và giải pháp kinh tế ban đêm tại Thành phố Hồ Chí Minh*” đã đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển nền kinh tế ban đêm tại thành phố này như sau: (i) Thay đổi tư duy, tạo cơ chế đột phá cho phát triển kinh tế ban đêm; (ii) Làm tốt khâu kiểm soát, hỗ trợ kinh tế ban đêm phát triển thay vì cấm đoán do khó quản lý; (iii) Mở rộng, khai thác nhiều thị trường, dịch vụ tiềm năng, (iv) Cải thiện, nâng cao năng lực, thể lực cho người lao động.

Nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Hữu Thái Thịnh & Nguyễn Thị Hồng Gấm (2022) với

chủ đề “*Phát triển kinh tế đêm tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa*” đã chỉ ra một số giải pháp cụ thể: (i) Tăng cường liên kết giữa cá nhân, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ ban đêm nhằm tối ưu hoá hiệu quả kinh tế; (ii) Tổ chức các phố đi bộ theo các tuyến đường nối với nhau; (iii) Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ban đêm; (iv) Nâng cấp quy mô các chợ đêm hiện tại; (v) Xây dựng các sản phẩm mới độc lạ, tạo nét khác biệt và dấu ấn Nha Trang.

5.2. Ngoài nước

Tác giả Weiwu & cs. (2022) trong nghiên cứu “*Phân tích sự phù hợp không gian và chiến lược phát triển của nền kinh tế ban đêm: Trường hợp của quận Anning, tỉnh Vân Nam*” đã đưa ra các giải pháp để giúp phát triển nền kinh tế ban đêm: (i) Xác định định hướng phát triển kinh tế ban đêm theo góc nhìn cải thiện nông thôn và hội nhập đô thị - nông thôn; (ii) Kích hoạt sức sống của nền kinh tế ban đêm theo góc nhìn hội nhập đô thị, (iii) Thúc đẩy nền kinh tế ban đêm Anning từ các đặc điểm riêng biệt theo từng tiểu khu.

Các tác giả Xiaoying & Yan (2021) trong nghiên cứu “*Xây dựng và kiểm định nền kinh tế ban đêm. Hệ thống chỉ số đánh giá phát triển*” đã đưa ra 5 chỉ tiêu đánh giá sự phát triển của kinh tế ban đêm là: (i) Cơ sở môi trường, (ii) Sự tiện lợi của tiêu dùng, (iii) Sức sống của tiêu dùng, (iv) Đánh giá chất lượng phát triển và (v) Sự chú ý của mạng lưới.

6. KẾT LUẬN

Lý luận và thực tiễn về kinh tế ban đêm được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, đã được trình bày một cách có tổ chức các khái niệm, đặc điểm, vai trò, và yếu tố tác động liên quan. Khái niệm kinh tế ban đêm được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, tạo nên một cái nhìn đa chiều về lĩnh vực này. Hơn nữa, lý luận và thực tiễn về kinh tế ban đêm được liên kết chặt chẽ với các xu hướng đô thị hóa, toàn cầu hóa và các đặc điểm văn hóa xã hội đặc thù của từng khu vực. Tính khoa học trong việc hệ thống hóa còn thể hiện rõ qua việc phân loại và đánh giá các yếu

tổ ảnh hưởng đến kinh tế ban đêm, bao gồm thể chế và chính sách của nhà nước, đặc điểm dân cư, môi trường kinh doanh, môi trường văn hoá xã hội. Qua đó, bài viết cung cấp một cái nhìn toàn diện về phương pháp phát triển kinh tế ban đêm, bao gồm quy hoạch, phát triển các loại hình, tăng thời gian hoạt động, tối ưu hoá cơ sở hạ tầng hoặc tăng cường quảng bá địa điểm... Đồng thời các kinh nghiệm thực tiễn phát triển kinh tế ban đêm ở trong và ngoài nước sẽ góp phần xây dựng một nền tảng lý luận vững chắc cho việc nghiên cứu và phát triển mô hình kinh tế ban đêm trong bối cảnh Việt Nam, thúc đẩy sự phát triển bền vững và thích ứng với nhu cầu thực tiễn của xã hội hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Abraham H., Scantlebury M.D. & Zubidat A.E. (2018). The loss of ecosystem-services emerging from artificial light at night. *Chronobiology International*. 36(2): 296-298. doi.org/10.1080/07420528.2018.1534122.
- Bianchini (1995). Night Cultures, Night Economies. *Planning Practice & Research*. 10(2): 121-126;
- Bui Nam Xuan (2023). Factors affecting night economy development in Ho Chi Minh City. *Science & Technology Development Journal: Economics - Law & Management*. (2): 4295-4306. doi.org/10.32508/stdjelm.v7i2.1203
- Bùi Nhật Quỳnh & Thân Trọng Thụy (2017). Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hà Nội. *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học sư phạm TPHCM*. 14 (5): 103-111.
- Chen N., Wang Y., Li J., We Y. & Yuan Q (2020). Examining Structural Relationships among Night Tourism Experience, Lovemarks, Brand Satisfaction, and Brand Loyalty on “Cultural Heritage Night” in South Korea. *Sustainability*. (12) 6723. doi.org/10.3390/su12176723.
- Christine E.K., Nicolas D., Amy P., Raimondo Br. & Peter M. (2018). Perception of intoxication in a field study of the night-time economy: Blood alcohol concentration, patron characteristics, and event-level predictors. *Addictive Behaviors*. 76: 195-200. doi.org/10.1016/j.addbeh.2017.08.018.
- Christou P., Pericleous K. & Papatheodorou A., (2022). Dazzled by the strobe lights: Tourist experience and complexity in the night-economy. *Journal of Hospitality and Tourism Management*. 52: 452-458. doi.org/10.1016/j.jhtm.2022.08.001.
- Hoàng Thị Hương, Văn Thị Diệu Hương, Nguyễn Thị Xuân Mai & Nguyễn Hoàng An (2023). Đánh giá sự hài lòng của du khách với sản phẩm du lịch ban đêm tại thành phố Hà Nội. *Tạp chí nghiên cứu dân tộc*. 12(4): 140-145.
- Lê Chí Phương, Lê Thị Trúc Phương & Nguyễn Danh Nam (2022). Đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam. *Tạp chí Công Thương*. 24: 100-105.
- Lê Mạnh Hùng (2021). Phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam: Cơ hội và thách thức đặt ra. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*. Truy cập từ <https://kinhtevadubao.vn/phat-trien-kinh-te-ban-dem-o-viet-nam-co-hoi-va-thach-thuc-dat-ra-18812.html> ngày 10/09/2024.
- Lê Thị Thu Hương & Vũ Văn Hà (2023). Giải pháp phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam. *Tạp chí điện tử Ngân hàng* Truy cập từ <https://tapchinganhang.gov.vn/giai-phap-phat-trien-kinh-te-ban-dem-o-viet-nam.htm> ngày 10/09/2024.
- Li M., Tu W, Tong H., Cao J., Zhong C., Zhang H., Zhu J. & Li Q. (2024). Quantifying the nighttime economy-housing separation from a human activity standpoint: A case study in Shenzhen, China. *Cities*. 148(1). doi.org/10.1016/j.cities.2024.104894.
- Li Xiaoying & Tu Yan (2021). Construction and Verification of Night-time Economy Development Evaluation Index System.. *WHICEB 2021 Proceedings*. 57.
- Lin L. & Zhou H. (2021). Chinese night-time economy shines with vitality. *People's Daily Online*. Retrieved from <http://en.people.cn/n3/2021/0910/c90000-9894649.html>. on Sep 10, 2024.
- London Assembly (2018). Rewrite the night: the future of London's night-time economy. *Economy Committee*. Retrieved from [link https://www.london.gov.uk/sites/default/files/rewrite_the_night_final.pdf](https://www.london.gov.uk/sites/default/files/rewrite_the_night_final.pdf) on Sep 10, 2024.
- McArthur J., Robin E. & Smeds E. (2019). Socio-spatial and temporal dimensions of transport equity for London's night time economy. *Transportation Research Part A: Policy and Practice*. 121: 433-443. doi.org/10.1016/j.tra.2019.01.024.
- Nguyễn Đức Bảo & Trần Đức Hiệp (2021). Kinh nghiệm phát triển kinh tế ban đêm tại một số quốc gia. *Tạp chí Tài chính*. Kỳ 1-3.
- Nguyễn Hoàng Phương (2020). Thực trạng và giải pháp kinh tế ban đêm tại thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học công nghệ Giao thông Vận tải*. 36: 84-87.
- Nguyễn Hữu Thái Thịnh & Nguyễn Thị Hồng Cẩm (2022). Phát triển kinh tế đêm tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Công Thương*. 17: 166-171.

- Nguyen Ngoc Son, Nguyen Thi Phuong Thu, Ngo Quoc Dung, Bui Thi Thanh Huyen & Vu Ngoc Xuan (2023). Determinants of the Sustained Development of the Night-Time Economy: The Case of Hanoi, Capital of Vietnam. *Journal of Risk and Financial Management*. 16(8): 351. doi.org/10.3390/jrfm16080351.
- Nguyen Thanh Tuong (2022). Developing night - time economy: international experience and policy implications for Danang city, Vietnam. *Journal of Language and Linguistic Studies*. 18(1): 1157-1180
- Nguyễn Thị Thanh Huyền (2022). Nhận diện các rủi ro và hệ quả tiêu cực từ các hoạt động Kinh tế ban đêm. *Tạp chí Công Thương*. 23: 102-107.
- Nguyễn Thu Hương & Cao Thị Phương Thủy (2020). Nền kinh tế ban đêm - Nền kinh tế thứ hai của du lịch Việt Nam. *Tạp chí Công Thương*. 4: 62-67.
- Phạm Thị Tường Vân (2021). Giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm. *Tạp chí Tài chính*. Kỳ 1-3.
- Phạm Tiến Đạt (2021). Khung pháp lý điều chỉnh hoạt động kinh tế ban đêm của Việt Nam. *Tạp chí Tài chính*. Kỳ 1-3.
- Philpot R., Liebst L.S., Kim K.M., Lindegaard M.R. & Levine M. (2019). Capturing violence in the night-time economy: A review of established and emerging methodologies. *Aggression and Violent Behavior*. 46: 56-65. doi.org/10.1016/j.avb.2019.02.004.
- Sound D. & Andreina S. (2018). A guide to managing your night-time economy. Retrieved <https://www.sounddiplomacy.com/reports/managing-your-night-time-economy> on Sep 12, 2024.
- Thành Nam, Khôi Nguyên, Chiến Thắng & Công Minh (2024). Kinh tế đêm. Truy cập từ <https://hssk.tapchiconsan.org.vn/bai-viet/chuyen-sau/kinh-te-dem-post169.html> ngày 10/12/2024.
- Trần Thị Hồng Minh, Nguyễn Anh Dương & Nguyễn Hoàng Kim Ngân (2024). Đề án phát triển kinh tế ban đêm: Nhìn lại 3 năm thực hiện. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*. 3.
- Trần Thị Nguyệt Cẩm, Đỗ Thị Thanh Lan & Nguyễn Thị Khánh Như (2021). Thực trạng phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam. *Tạp chí Công Thương* Số 1: 81-85.
- Trần Vũ Hải & Hoàng Quỳnh Hoa (2022). Kinh tế ban đêm và khung pháp lý về kinh tế ban đêm ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí luật học*. 6: 92-105.
- Trung Anh (2020). Quận Hoàn Kiếm: Đẩy mạnh phát triển kinh tế đêm. *Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*. Truy cập từ <https://hanoi.dangcongsan.vn/dang-trong-cuoc-song/quan-hoan-kiem-day-manh-phat-trien-kinh-te-dem-565894.html> ngày 10/09/2024.
- Vu Ngoc Xuan, Nguyen Thi Phuong Thu & Ngo Tuan Anh (2020). Factors affecting support services in small and medium enterprises: Evidence from Vietnam small and medium information technology enterprises. *Management Science Letters* 10(2): 303-312. doi.org/10.5267/j.msl.2019.9.001.
- Vũ Văn Hà & Lê Thị Thu Hương (2023). Giải pháp phát triển kinh tế ban đêm. Truy cập từ <https://tapchinganhang.gov.vn/giai-phap-phat-trien-kinh-te-ban-dem-o-viet-nam.htm> ngày 10/10/2024
- Yaxi W., Wenwen H., Park K.O., Qing Y. & Nan. (2023). Examining residents' support for night tourism: An application of the social exchange theory and emotional solidarity. *Journal of Destination Marketing & Management*. 28. doi.org/10.1016/j.jdmm.2023.100780.
- Zhao Tong (2019). The night-time economy flourishes in China. *People's Daily Online*. Retrieved from <http://en.people.cn/n3/2019/0930/c90000-9619729.html> on Sep 12, 2024.
- Wang W., Liu L. & Yang Y. (2022). Spatial Matching Analysis and Development Strategies of County Night-Time Economy: A Case of Anning County, Yunnan Province. *Sustainability*. 14(9): 4891. doi.org/10.3390/su14094891.